

Bản án số:19/2021/HSST
Ngày 16 - 6 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Phú

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Vĩnh
2. Bà Đào Thị Thương

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên toà: Bà Hà Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2021/HSST ngày 07 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2021/QĐXXST-HS ngày 02/6/2021 đối với bị cáo:

Mai Văn K, sinh năm 1967 tại thị xã N, tỉnh Yên Bái; nơi ĐKHKTT: Khu C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu; chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã P, thị xã N, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: 7/10; con ông Mai Văn X (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (đã chết); có vợ là Phạm Thị Q, sinh năm 1976 (đã ly hôn) và có 02 con (01 con sinh năm 1993 đã chết); tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Bản án số 52/2013/HSST của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lai Châu xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa án tích).

+ Bản án số 01/2016/HSST của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Lai Châu xử phạt 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ ngày 20/01/2021, tạm giam từ ngày 22/01/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. "Có mặt".

- Người làm chứng:

+ Đinh Văn M sinh năm 1979; trú tại: Bản L, xã P, thị xã N, tỉnh Yên Bái. "Vắng mặt".

+ Tòng Văn D, sinh năm 1986; trú tại: Bản N, xã P, thị xã N, tỉnh Yên Bái. "Vắng mặt".

+ Lương Văn K, sinh năm 1989; trú tại: Bản N, xã P, thị xã N, tỉnh Yên Bái; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 15 phút, ngày 20/01/2021 tại nơi ở của bị cáo thuộc bản N, xã P, thị xã N. Tổ công tác của Công an thị xã Nghĩa Lộ bắt quả tang Mai Văn K và Đinh Văn M đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Khi lực lượng Công an đến, K đã ném 07 gói giấy màu trắng qua ô thoáng phòng ngủ ra ngoài vườn, sau khi được yêu cầu nhặt lại. K đã nhặt 07 gói giấy trên, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng giao nộp, K khai nhận là Heroine. Kiểm tra thu giữ túi áo khoác bên ngoài K đang mặc số tiền 100.000 đồng, K khai là tiền K vừa bán ma túy cho M thu giữ trong túi áo khoác trong của K đang mặc số tiền 7.200.000 đồng; thu giữ tại túi quần trái Kiên đang mặc 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA; thu giữ của Đinh Văn M 01 gói chất bột nén màu trắng, M khai nhận là Heroine M vừa mua được của K.

Hồi 10 giờ 55 phút cùng ngày, cơ quan điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của bị cáo, kết quả khám xét thu giữ tại túi áo treo trong phòng ngủ của Kiên 28 gói giấy màu trắng bên trong đều chứa chất bột nén màu trắng và 01 gói bằng túi nilon có nẹp dán một đầu bên trong có chứa chất bột nén màu trắng, K khai nhận là Heroine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa K khai nhận: Bản thân là người nghiện chất ma túy nên khoảng 06 giờ sáng ngày 18/01/2021 đi xe ôm đến khu vực thôn L, xã T, huyện T tìm mua Heroine, tại đây K đã mua một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 01 gói Heroine với giá 1.500.000 đồng, sau đó mang về nhà chia ra thành nhiều gói nhỏ với mục đích sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời, đến chiều ngày 19/01/2021 K đã sử dụng và bán hết số ma túy trên.

Khoảng 18 giờ ngày 19/01/2021 K lại đi xe ôm đến khu vực thôn L, xã T, huyện T mua Heroine của người đàn ông hôm trước 01 gói Heroine với giá 2.400.000 đồng, sau đó mang về nhà chia ra thành 39 gói nhỏ, số còn lại vẫn để trong gói nilon cất giấu trong nhà, sáng ngày 20/01/2021 K sử dụng cho bản thân hết 02 gói, bán cho Tòng Văn D và Đinh Văn M mỗi người 01 gói, còn lại 35 gói nhỏ và 01 gói nilon đã bị Công an thu giữ khi bắt quả tang.

Bị cáo đã bán ma túy cho nhiều người, nhưng K không nhớ thời gian và người mua, K chỉ nhớ các lần bán ma túy từ ngày 18 đến ngày 20/01/2021, cụ thể:

- Ngày 18/01/2021 bán cho Lường Văn K 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng;
- Ngày 19/01/2021 bán cho Tòng Văn D 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng; bán cho Đinh Văn M 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng; bán cho Lường Văn K 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng;
- Ngày 20/01/2021 bán cho Tòng Văn D 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng; bán cho Đinh Văn M 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng, khi đang bán cho Mạnh thì bị bắt quả tang.

Lời khai của Lương Văn K, Tòng Văn D và Đinh Văn M phù hợp với lời khai của bị cáo.

Tại kết luận giám định số:87/GĐMT ngày 27/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ của bị cáo khi bắt quả tang có tổng khối lượng là 0,42 gam. 0,14 gam chất bột nén màu trắng trích từ 0,42 gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét nơi ở của bị cáo có tổng khối lượng là 2,13 gam. 0,2 gam trích từ 2,13 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ của Đinh Văn M có tổng khối lượng là 0,05 gam. 0,05 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại kết luận giám định số: 88/KLGD ngày 26/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Số tiền 7.300.000 đồng gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Cáo trạng số 21/CT-VKS-NL ngày 06/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo; tự thú; cha đẻ là người có công với Nhà nước theo quy định tại các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- * Kiểm sát viên trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mai Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Mai Văn K từ 08 năm đến 09 năm tù.

- Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 2,21 gam Heroine; 05 vỏ phong bì đã mở niêm phong, túi nilon và giấy gói.

- Tịch thu của bị cáo số tiền 150.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA để nộp ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho Mai Văn K số tiền 7.150.000 đồng.

- Truy thu của bị cáo số tiền 350.000 đồng do phạm tội mà có.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

- * Bị cáo không tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát, thành khẩn khai báo và nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đối với bị cáo đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong việc điều tra, truy tố bị cáo đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng Đinh Văn M, Lương Văn K, Tòng Văn D và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện, Mai Văn K là người nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời nên vào các ngày 18 và 19/01/2021 bị cáo đã 02 lần mua ma túy của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết tại khu vực thôn L, xã T, huyện T đem về nhà cất giấu, chia nhỏ để sử dụng cho bản thân và bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy khác. Trong 03 ngày từ 18, 19 đến 20/01/2021, bị cáo đã 06 lần bán ma túy cho các đối tượng gồm Lương Văn K, Tòng Văn D và Đinh Văn M, thu được số tiền là 500.000 đồng. Tổng khối lượng ma túy thu giữ khi bắt quả tang Mai Văn K là 2,55 gam, là ma túy, loại Heroine.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có tiền tiêu sài nên bị cáo cố ý thực hiện tội phạm. Từ những căn cứ nêu trên đã có đủ cơ sở khẳng định hành vi mà bị cáo thực hiện đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo; tự thú; cha đẻ là người có công với Nhà nước theo quy định tại các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân:

Trong các năm 2013 và 2016 bị cáo đã 02 lần bị kết án về các tội ma túy, đến nay là tuy người không có tiền án, tiền sự nhưng thể hiện là người có nhân thân xấu.

[5] Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải xử lý bị cáo một cách nghiêm minh, với mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại Trại giam để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời góp phần răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo là mua bán trái phép chất ma túy vì mục đích lợi nhuận. Vì vậy áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Đối với số Heroine thu giữ của Đinh Văn M là 0,05 gam. Đã lấy ra 0,05 gam làm mẫu vật gửi giám định hết, nên không đề cập xử lý.

- Đối với số Heroine thu giữ khi bắt quả tang và khám xét nơi ở của bị cáo có tổng khối lượng là 2,55 gam. Đã lấy ra 0,34 gam làm mẫu vật gửi giám định, còn lại 2,21 gam cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với 05 vỏ phong bì sau khi mở niêm phong, túi nilon và giấy gói, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA của bị cáo có sử dụng liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với số tiền 7.300.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang bị cáo. Xét trong số tiền này có 150.000 đồng là tiền do K bán ma túy cho Đinh Văn M 100.000 đồng và Tòng Văn D 50.000 đồng mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, còn lại 7.150.000 đồng không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trong 02 ngày 18 và 19/01/2021 bị cáo đã 04 lần bán ma túy cho Tòng Văn D, Lương Văn K và Đinh Văn M được 350.000 đồng, số tiền này K đã tiêu sài hết nên cần truy thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Trong vụ án này có Lương Văn K, Tòng Văn D, Đinh Văn M là người nghiện chất ma túy đã nhiều lần mua ma túy của Kiên để sử dụng cho bản thân.

Đối với Đinh Văn M đang mua ma túy thì bị bắt quả tang cùng với K, lượng ma túy thu giữ không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an thị xã Nghĩa Lộ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với M là phù hợp.

Đối với Tòng Văn D đã 02 lần mua ma túy của bị cáo để sử dụng và đã sử dụng hết nên Công an thị xã Nghĩa Lộ đã chuyển tài liệu đến Công an xã P đề nghị lập hồ sơ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường là phù hợp.

Đối với Lương Văn K đã 02 lần có hành vi mua trái phép chất ma túy của bị cáo K để sử dụng, ngày 23/02/2021 K đã bị khởi tố bị can trong một vụ án khác nên cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập xử lý đối với K trong vụ án này là phù hợp.

Về nguồn gốc số ma túy bị cáo mua của đàn ông dân tộc Mông không quen biết tại khu vực thôn L, xã T, huyện T, nhưng K không biết tên địa chỉ nên cơ quan điều tra không có căn cứ đề điều tra xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mai Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2] Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mai Văn K **08 (tám)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/01/2021. Phạt tiền 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*).

[3] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 2,21 gam Heroine; 05 vỏ phong bì đã mở niêm phong; túi nilon và giấy gói.

- Tịch thu của bị cáo Mai Văn K số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA để nộp ngân sách nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Mai Văn K số tiền 7.150.000 đồng (*bảy triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*).

- Truy thu của bị cáo số tiền 350.000 đồng (*ba trăm năm mươi nghìn đồng*) để nộp ngân sách nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, và biên bản giao nhận tài sản ngày 17/5/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ).

[4] Về án phí:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7 b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã Nghĩa Lộ;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- THA hình sự;
- CCTHA dân sự thị xã Nghĩa Lộ;
- CA thị xã Nghĩa Lộ;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBNDTT.Tân Uyên, xã Phúc Sơn
(thông báo);
- Chi cục Hải quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Phú

